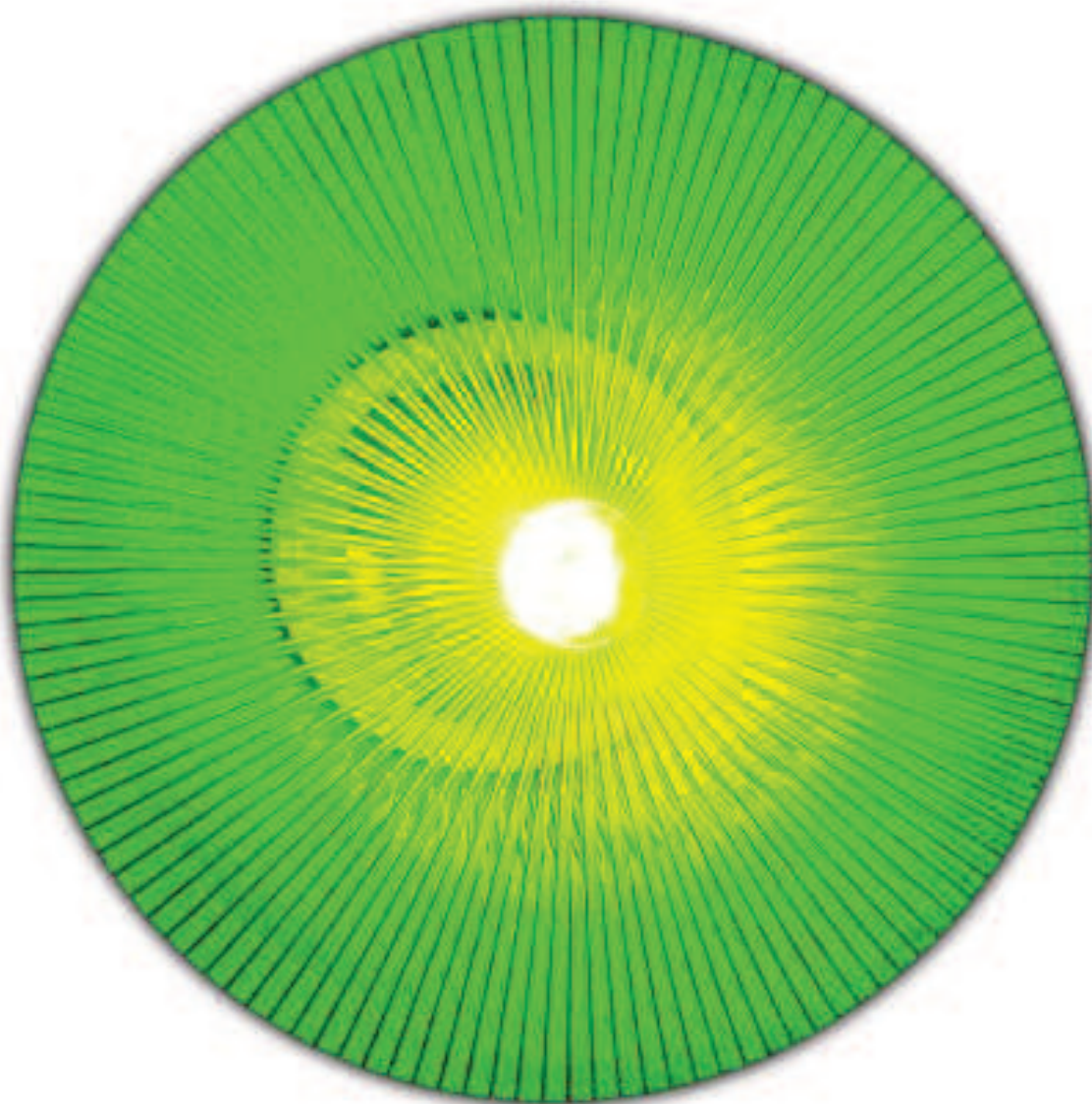


Deloitte.



Bản tin Thuế

Tháng 7 năm 2016

Tài liệu in cho mục đích tham khảo, lưu hành nội bộ

Trong số này:

VĂN BẢN MỚI

Sửa đổi quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư	3
Sửa đổi quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan	3
Sửa đổi quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn	5
Ban hành quy trình hoàn thuế, không thu thuế, xét giảm thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu	5

VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Thuế Thu nhập doanh nghiệp (“TNDN”)	7
Không được trích lập dự phòng giảm giá bất động sản	7
Cho vay không tính lãi sẽ bị ấn định thuế TNDN	7
Xác định thu nhập từ đầu tư mở rộng trong trường hợp không tính được doanh thu hoặc chi phí	7
Hướng dẫn về việc trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi cần có biên bản đối chiếu công nợ	8
Thanh toán qua thẻ tín dụng của Công ty được coi là thanh toán không dùng tiền mặt	8
Thuế Giá trị gia tăng (“GTGT”)	9
Hoàn thuế GTGT đối với trường hợp ủy quyền Chi nhánh thực hiện dự án đầu tư	9
Điều kiện khấu trừ thuế khi liên 2 hóa đơn bị mất	9
Chứng từ và nghĩa vụ thuế đối với khoản thu hộ chi hộ	10
Dịch vụ cung cấp thông tin đăng ký doanh nghiệp cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài áp dụng thuế suất GTGT 10%	10
Không được kê khai bổ sung hóa đơn, chứng từ thuế GTGT của giai đoạn đã được cơ quan Thuế thanh tra, kiểm tra	10
Thuế Thu nhập cá nhân (“TNCN”)	11
Chi phí thuê tư vấn thuế TNCN cho người nước ngoài không được chấp nhận là chi phí được trừ	11
Thuế Nhà thầu nước ngoài (“NTNN”)	11
Hàng hóa mua bán giữa các bên nước ngoài được giao tại Kho ngoại quan Việt Nam phải nộp thuế Nhà thầu	11
Mua bản tin của nước ngoài chịu thuế TNDN 10%, không chịu thuế GTGT	12
Chính sách thuế Nhà thầu đối với các hợp đồng xuất nhập khẩu tại chỗ	12
Bảo hiểm xã hội	13
Từ 01/07/2016, 100% doanh nghiệp tại TP. Hồ Chí Minh phải giao dịch điện tử với cơ quan BHXH	13
Thu hồi thẻ BHYT đối với trường hợp nghỉ việc không trả thẻ BHYT	13
Thuế Xuất nhập khẩu-Hải quan	14
Vật liệu xây dựng, máy móc thiết bị từ nội địa đưa vào doanh nghiệp chế xuất (“DNCX”) có thể không cần thực hiện thủ tục hải quan	14
Hướng dẫn về thủ tục Hải quan khi chuyển nhượng nhà xưởng và tài sản cố định gắn liền nhà xưởng cho DNCX	15
Hàng triển lãm không được gia hạn thời gian tạm nhập	16
Hướng dẫn thủ tục hải quan cho trường hợp cung cấp nguyên liệu theo hình thức liên kết sản xuất	16
Thép nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu không phải kiểm tra chất lượng	16
Thủ tục thanh lý tài sản cố định của DNCX trong trường hợp đã nhập khẩu quá 05 (năm) năm	17

VĂN BẢN MỚI

Sửa đổi quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư

Ngày 01/06/2016, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 50/2016/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số quy định về việc xử phạt đối với các vi phạm trong lĩnh vực đầu tư công, đầu tư tại Việt Nam, đầu tư ra nước ngoài, đấu thầu và đăng ký kinh doanh. Theo đó, so với quy định cũ, Nghị định này có bổ sung thêm nhiều hành vi vi phạm bị **xử phạt** tiền, điển hình như:

- Không báo cáo cơ quan đăng ký đầu tư trước khi thực hiện dự án đối với dự án miễn giấy chứng nhận đầu tư: **1 triệu - 5 triệu đồng;**
- Kinh doanh các ngành nghề có điều kiện nhưng không đáp ứng điều kiện kinh doanh: **5 triệu - 10 triệu đồng;**
- Đầu tư kinh doanh các ngành nghề bị cấm: **30 triệu - 40 triệu đồng;**
- Thành lập, chấm dứt hoạt động Văn phòng điều hành của nhà

đầu tư nước ngoài tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh nhưng không đăng ký với cơ quan đăng ký đầu tư: **5 triệu - 10 triệu đồng;**

- Không thực hiện thủ tục đăng ký góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp vào tổ chức kinh tế: **20 triệu - 30 triệu đồng;**
- Sử dụng, thay đổi, hủy mẫu con dấu, thay đổi số lượng con dấu của doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện mà không thông báo với cơ quan đăng ký kinh doanh: **2 triệu - 3 triệu đồng**

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/07/2016 và thay thế Nghị định số 155/2013/NĐ-CP ngày 11/11/2013.

Sửa đổi quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan

Ngày 26/05/2016, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 45/2016/NĐ-CP ("Nghị định 45") sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2013/NĐ-CP ngày 15/10/2013 của Chính phủ quy

định xử phạt vi phạm hành chính và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính trong lĩnh vực hải quan, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/08/2016. Cụ thể, Nghị định 45 bổ sung một số quy định về:

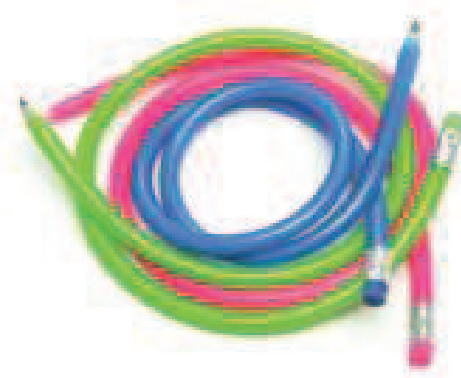
- Xử phạt 10% số tiền thuế khai thiếu hoặc số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn, không thu thuế cao hơn so với quy định của pháp luật về thuế;
- Thẩm quyền xử phạt của Bộ đội Biên phòng;
- Thẩm quyền xử phạt của Cảnh sát biển; và
- Xử phạt vi phạm về quản lý hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại cảng, kho, bãi.

Ngoài ra, Nghị định cũng sửa đổi nội dung của một số quy định sau:

- Hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả;
- Những trường hợp không xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan;
- Thủ tục xử phạt, thi hành quyết định xử phạt;

- Xử phạt vi phạm về thời hạn làm thủ tục hải quan, nộp hồ sơ thuế;
- Xử phạt đối với hành vi trốn thuế, gian lận thuế;
- Xử phạt vi phạm về quản lý hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại cảng, kho, bãi; ...

Nghị định 45 có bổ sung việc xử phạt đối với trường hợp vi phạm các quy định về quản lý nguyên liệu, vật tư, máy móc, thiết bị, sản phẩm gia công, sản xuất xuất khẩu, chế xuất dẫn đến hàng hóa thực tế tồn kho thiếu so với chứng từ kế toán, sổ kế toán, hồ sơ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu. Mức phạt bằng 20% số tiền thuế khai thiếu hoặc số tiền thuế được hoàn, miễn, giảm cao hơn.



Sửa đổi quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn

Ngày 27/05/2016, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 49/2016/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/09/2013 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/08/2016.

Nghị định này có nhiều sửa đổi quan trọng trong lĩnh vực xử phạt hóa đơn theo hướng có lợi hơn cho doanh nghiệp như:

- Giảm mức phạt tiền đối hành vi đặt in hóa đơn mà không ký hợp đồng in, từ mức 2 - 4 triệu đồng xuống còn 500.000 - 1,5 triệu đồng; hay
- Hành vi làm mất, cháy, hỏng hóa đơn liên 2 trước khi giao cho khách hàng, cũng giảm mức phạt từ 10 - 12 triệu đồng xuống còn 4 - 8 triệu đồng.

Ngoài ra, Nghị định này còn bổ sung quy định MIỄN PHẠT TIỀN đối với nhiều trường hợp, bao gồm như:

- Trường hợp làm mất, cháy, hỏng liên 2 hóa đơn do sự kiện bất ngờ, sự kiện bất khả kháng khác;
- Trường hợp người bán và người mua đã lập biên bản ghi nhận sự việc mất hóa đơn liên 2, người bán đã kê khai, nộp thuế, có hợp đồng, chứng từ chứng minh việc mua bán hàng hóa và có 2 tình tiết giảm nhẹ;
- Trường hợp tổ chức, cá nhân tự phát hiện sai sót và lập lại thông báo, báo cáo hóa đơn gửi cơ quan Thuế trước khi có quyết định thanh tra, kiểm tra tại trụ sở...

Ban hành quy trình hoàn thuế, không thu thuế, xét giảm thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Ngày 17/06/2016, Tổng cục Hải quan đã ban hành Quyết định số 1780/QĐ-TCHQ về việc ban hành quy trình hoàn thuế, không thu thuế, xét giảm thuế đối với hàng hóa nhập khẩu xuất khẩu, thay thế quy trình ban hành theo Quyết định số 2424/QĐ-TCHQ ngày 27/11/2008.

So với quy trình hoàn thuế, không thu thuế, xét giảm thuế đối với hàng hóa nhập khẩu xuất khẩu theo Quyết định số 2424/QĐ-TCHQ, quy định tại quyết định số 1780/QĐ-TCHQ có một số điểm mới đáng chú ý sau:

- Quy định chi tiết thời hạn luân chuyển hồ sơ, giải quyết hồ sơ trong các quy trình hoàn thuế, không thu thuế, xét giảm thuế đối với hàng hóa xuất khẩu nhập khẩu;
- Quy định phương án xử lý đối với từng trường hợp xảy ra trong quá trình giải quyết hồ sơ;
- Quy định quy trình thanh khoản tờ khai xin hoàn thuế, không thu thuế;
- Quy định quy trình lưu trữ hồ sơ tại cơ quan Hải quan;
- Bổ sung mẫu các văn bản sử dụng trong quá trình làm việc giữa cơ quan Hải quan với người nộp thuế, giữa các cơ quan Hải quan;



VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Thuế Thu nhập doanh nghiệp (“TNDN”)

Không được trích lập dự phòng giảm giá bất động sản

Công văn số 3951/CT-TTHT ngày 29/04/2016 của Cục Thuế TP. HCM hướng dẫn về trường hợp trích lập dự phòng đối với quyền sử dụng đất. Theo đó, doanh nghiệp có sở hữu quyền sử dụng đất và đã thực hiện trích lập dự phòng giảm giá bất động sản để tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN là không đúng quy định và phải tự điều chỉnh giảm khoản chi phí này trước khi tính thuế TNDN.

Cho vay không tính lãi sẽ bị ấn định thuế TNDN

Ngày 16/05/2016 Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 2079/TCT-CS quy định cụ thể về áp dụng thuế đối với trường hợp cho vay không tính lãi. Theo đó:

- Nếu hợp đồng cho vay nhưng không tính lãi từ các nguồn thu mà bên cho vay tạm thời chưa sử dụng thì đây là hoạt động cho

vay vốn không theo giá giao dịch thông thường trên thị trường, thuộc trường hợp bị **ấn định** thuế theo quy định của Luật Quản lý Thuế;

- Nếu trường hợp giao dịch giữa 02 (hai) bên không phải là giao dịch vay, bên cho mượn tiền không phát sinh thu nhập thì không bị ấn định thuế.

Tuy nhiên, Công văn chưa đưa ra hướng dẫn cụ thể trong việc phân biệt các giao dịch cho VAY tiền và cho MƯỢN tiền.

Xác định thu nhập từ đầu tư mở rộng trong trường hợp không tính được doanh thu hoặc chi phí

Theo Công văn số 2385/TCT-CS ngày 01/06/2016 của Tổng cục Thuế hướng dẫn cách xác định thu nhập tăng thêm từ đầu tư mở rộng giai đoạn 2009-2013 khi không xác định được doanh thu hoặc chi phí của hoạt động này thì:

- Trường hợp Công ty có dự án đầu tư mở rộng trong giai đoạn năm 2009-2013 nhưng không

tính được doanh thu hoặc chi phí của hoạt động đầu tư mở rộng để phân bổ theo quy định, và Công ty lựa chọn xác định phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng không được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo giá trị vốn đầu tư mở rộng so với tổng vốn đầu tư, thì chỉ tiêu vốn tự có trong tổng vốn đầu tư thực tế dùng cho sản xuất kinh doanh của Công ty là chỉ tiêu vốn chủ sở hữu trên báo cáo tài chính (bao gồm cả lãi và lỗ).

- Trường hợp Công ty được Bộ Tài chính cho phép sử dụng ngoại tệ (đồng USD) làm đơn vị tiền tệ trong kế toán, theo đó việc hạch toán, kế toán để xác định thu nhập chịu thuế của Công ty được xác định bằng đồng USD. Khi nộp hồ sơ khai thuế cho cơ quan Thuế thì số liệu để tính toán phải được lấy trên báo cáo tài chính đã quy đổi ra đồng Việt Nam (VNĐ).

Hướng dẫn về việc trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi cần có biên bản đối chiếu công nợ

Ngày 15/04/2016, Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh đã ban hành Công văn số

3408/CT-TTHT hướng dẫn về việc trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 6 Thông tư 228/2009/TT-BTC, khoản nợ khó đòi được trích lập dự phòng phải thỏa mãn điều kiện có chứng từ gốc, có đối chiếu xác nhận của khách nợ về số tiền còn nợ, bao gồm: hợp đồng kinh tế, kế ước vay nợ, bản thanh lý hợp đồng, cam kết nợ, đối chiếu công nợ và các chứng từ khác. Trường hợp thiếu biên bản đối chiếu công nợ thì doanh nghiệp không đủ điều kiện để trích lập dự phòng.

Thanh toán qua thẻ tín dụng của Công ty được coi là thanh toán không dùng tiền mặt

Ngày 08/06/2016, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 2543/TCT-KK về chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt. Theo đó, trường hợp Công ty đăng ký sử dụng dịch vụ thẻ tín dụng của ngân hàng, thẻ tín dụng được đảm bảo bằng sổ tiết kiệm của Công ty, các khoản thanh toán phát sinh Nợ trên sao kê sử dụng thẻ tín dụng này được Công ty ủy quyền cho Ngân hàng tự động trích tiền từ tài khoản thanh toán của Công ty để thanh toán, tên in trên thẻ là cá nhân Giám đốc Công ty

theo hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ hoặc theo quy định của ngân hàng phát hành thẻ thì:

- Việc thanh toán qua thẻ tín dụng nêu trên được coi là đáp ứng điều kiện chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định để làm căn cứ kê khai khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào và được tính chi phí được trừ khi tính thuế TNDN.
- Các chi phí liên quan đến thẻ tín dụng gồm: phí phát hành thẻ, phí duy trì thẻ, lãi suất chậm thanh toán của thẻ được tính vào chi phí sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nếu đảm bảo hóa đơn, chứng từ theo quy định.

Thuế Giá trị gia tăng (“GTGT”)

Hoàn thuế GTGT đối với trường hợp ủy quyền Chi nhánh thực hiện dự án đầu tư

Ngày 23/05/2016, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 2189/TCT-KK hướng dẫn việc kê khai, khấu trừ, hoàn thuế như sau:

- Trường hợp Công ty dự kiến thực hiện dự án đầu tư mở rộng khác nơi Công ty đặt trụ sở chính, nếu Công ty ủy quyền cho Chi nhánh làm chủ đầu tư thì số thuế GTGT đầu vào của dự án được bù trừ với số thuế GTGT đầu ra của hoạt động sản xuất kinh doanh (“SXKD”) Chi nhánh đang thực hiện và được hoàn nếu còn thừa.
- Nếu Công ty trực tiếp thực hiện dự án, số thuế GTGT đầu vào của dự án phải bù trừ với số thuế GTGT phải nộp của hoạt động SXKD Công ty đang thực hiện và được hoàn nếu còn thừa.

Điều kiện khấu trừ thuế khi liên 2 hóa đơn bị mất

Theo hướng dẫn tại Công văn số 2163/TCT-KK của Tổng cục Thuế ngày 20/05/2016, nếu liên 2 hóa đơn bị mất thì bên bán và bên mua phải lập biên bản mất hóa đơn, đồng thời, bên mua nhận từ bên bán sao chụp liên 1 để khai thuế. Bên làm mất hóa đơn sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính và lập Thông báo mất hóa đơn gửi cơ quan Thuế.

Trong trường hợp bên mua làm mất liên 2 hóa đơn, để đủ điều kiện khấu trừ/hoàn thuế, bên mua phải cung cấp đầy đủ các chứng từ sau:

- Biên bản mất hóa đơn
- Bản sao liên 1 (có ký tên đóng dấu của bên bán)
- Thông báo mất hóa đơn
- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính

Chứng từ và nghĩa vụ thuế đối với khoản thu hộ chi hộ

Ngày 14/04/2016, Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh đã ban hành Công văn số 3389/CT-TTHT hướng dẫn về chứng từ và nghĩa vụ thuế đối với khoản thu hộ chi hộ. Theo hướng dẫn tại Công văn này, trường hợp Công ty có khoản thu hộ chi hộ cho công ty khác thì:

- Nếu hóa đơn của nhà cung cấp ghi tên, mã số thuế của Công ty thì khi bên mua thanh toán tiền cho Công ty, Công ty cần lập hóa đơn cho bên mua và kê khai nộp thuế theo quy định.
- Trường hợp hóa đơn ghi tên, mã số thuế của bên mua thì khi thu tiền, công ty không cần lập hóa đơn mà lập chứng từ thu theo quy định.

Dịch vụ cung cấp thông tin đăng ký doanh nghiệp cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài áp dụng thuế suất GTGT 10%

Ngày 30/05/2016, Cục Thuế TP. Hà Nội đã ban hành Công văn số 35839/CT-HTr trả lời về chính sách thuế GTGT. Theo đó, dịch vụ cung cấp thông tin về đăng ký doanh nghiệp cho các tổ chức, cá nhân ở nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam và tiêu dùng tại Việt Nam thuộc đối tượng áp dụng thuế suất thuế GTGT 10%.

Không được kê khai bổ sung hóa đơn, chứng từ thuế GTGT của giai đoạn đã được cơ quan Thuế thanh tra, kiểm tra

Ngày 30/05/2016, Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 2342/TCT-KK hướng dẫn về việc kê khai khấu trừ, hoàn thuế. Theo đó, trường hợp hóa đơn, chứng từ thuế giá trị gia tăng đầu vào của Công ty phát sinh tại các kỳ đã được cơ quan Thuế thanh tra, kiểm tra, Công ty có kê khai khấu trừ và hoàn thuế tại các kỳ sau là không đúng quy định, phải kê khai điều chỉnh lại. Trường hợp Công ty đã được hoàn thuế thì nộp

lại số tiền thuế GTGT đã hoàn vào ngân sách nhà nước và tự tính tiền phạt, tiền chậm nộp theo quy định.

Thuế Thu nhập cá nhân (“TNCN”)

Chi phí thuê tư vấn thuế TNCN cho người nước ngoài không được chấp nhận là chi phí được trừ

Ngày 30/05/2016, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 2337/TCT-CS về việc tính chi phí được trừ và thu nhập tính thuế TNCN đối với một số chi cho người lao động như sau:

- Chi phí tư vấn thuế TNCN cho lao động người nước ngoài không phải chi phí phục vụ sản xuất kinh doanh, đồng thời cũng không được coi là khoản chi có tính chất phúc lợi nên không được tính vào chi phí được trừ khi tính thuế TNDN.
- Chi phí tư vấn khám sức khỏe cho người nước ngoài được coi là khoản chi phúc lợi và được chấp nhận là chi phí được trừ khi tính thuế TNDN.
- Tại hợp đồng thuê dịch vụ tư vấn thuế TNCN cho người nước

ngoài có quy định đích danh cá nhân hoặc nhóm cá nhân thì khoản chi này phải tính vào thu nhập chịu thuế TNCN.

Thuế Nhà thầu nước ngoài (“NTNN”)

Hàng hóa mua bán giữa các bên nước ngoài được giao tại Kho ngoại quan Việt Nam phải nộp thuế Nhà thầu

Ngày 01/06/2016, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 2389/TCT-CS hướng dẫn về chính sách thuế Nhà thầu liên quan đến hoạt động bán hàng tại kho ngoại quan của nhà thầu nước ngoài. Theo đó:



- Trường hợp Công ty Việt Nam ký hợp đồng mua bán hàng hóa với Công ty nước ngoài, địa điểm giao nhận tại kho ngoại quan của Việt Nam do Công ty nước ngoài thuê thì thuộc đối tượng chịu thuế Nhà thầu. Công ty Việt Nam có trách nhiệm khấu trừ và nộp thay thuế Nhà thầu cho Công ty nước ngoài.
- Trường hợp Công ty ở nước ngoài có ký hợp đồng bán hàng hóa cho các khách hàng ở nước ngoài nhưng địa điểm giao nhận hàng hóa ở kho ngoại quan Việt Nam thì cũng thuộc đối tượng phải kê khai thuế nhà thầu.

Mua bản tin của nước ngoài chịu thuế TNDN 10%, không chịu thuế GTGT

Công văn số 22142/CT-HTr ngày 21/04/2016 của Cục Thuế TP. Hà Nội hướng dẫn về chính sách thuế đối với hoạt động mua bản tin của nước ngoài. Theo đó, trường hợp Công ty Việt Nam ký hợp đồng với Nhà thầu nước ngoài để nhà thầu cung cấp bản tin dự báo thời tiết thì hoạt động cung cấp bản tin được xem là hoạt động chuyển nhượng

quyền sở hữu trí tuệ thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT nhưng chịu thuế TNDN. Vì vậy, Công ty Việt Nam có trách nhiệm khấu trừ, kê khai và nộp thay thuế TNDN theo tỷ lệ 10% trên doanh thu mà không phải nộp thuế GTGT.

Chính sách thuế Nhà thầu đối với các hợp đồng xuất nhập khẩu tại chỗ

Ngày 06/06/2016, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 2475/TCT-CS hướng dẫn về chính sách thuế Nhà thầu đối với trường hợp:

- Công ty A (Hồng Kông) ký hợp đồng với Công ty B (Việt Nam) để mua hàng hóa (vải dệt) sau đó bán lại cho Công ty C (Hồng Kông);
- Công ty C (Hồng Kông) bán lại hàng hóa trên cho Công ty D (Hồng Kông);
- Công ty D tiếp tục bán số hàng hóa (vải dệt) cho Công ty E (Nhật Bản);
- Công ty E giao vải dệt đó cho Công ty F (Việt Nam) gia công, sau đó toàn bộ hàng hóa được xuất khẩu ra nước ngoài theo chỉ định (tại các hợp đồng mua bán giữa các bên đều quy định

Địa điểm **giao hàng là Công ty F** tại Việt Nam).

Như vậy, Công ty A, Công ty C và Công ty D được xác định là kinh doanh tại Việt Nam nên thuộc đối tượng nộp thuế Nhà thầu tại Việt Nam. Công ty E là bên giao gia công nên không thuộc đối tượng nộp thuế Nhà thầu tại Việt Nam.

Bảo hiểm xã hội

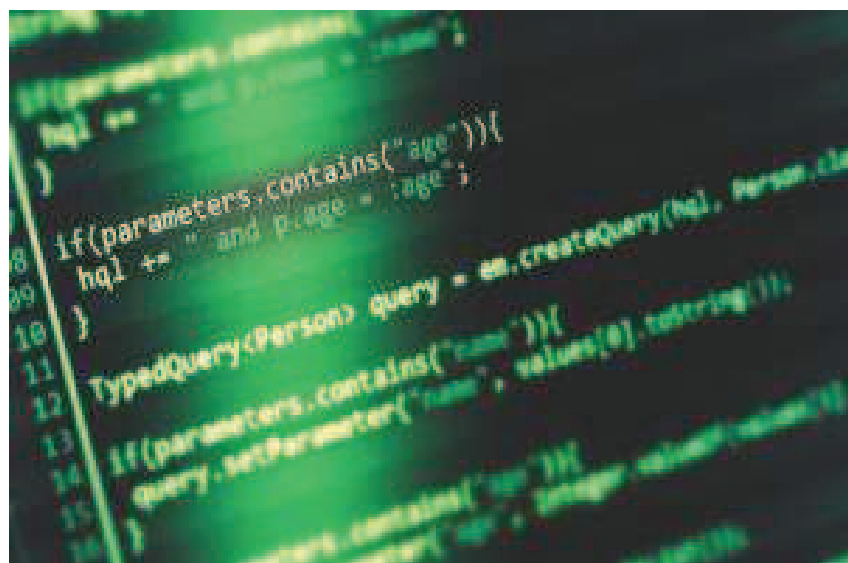
Từ 01/07/2016, 100% doanh nghiệp tại TP. Hồ Chí Minh phải giao dịch điện tử với cơ quan BHXH

Bảo hiểm xã hội TP. Hồ Chí Minh đã ban hành Công văn 1258/BHXH-QLT ngày 13/05/2016 về việc triển khai thực hiện các thủ tục tham gia

bảo hiểm xã hội (“BHXH”), bảo hiểm y tế (“BHYT”), bảo hiểm thất nghiệp, cấp sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế bằng giao dịch điện tử trên địa bàn thành phố. Theo đó, toàn bộ doanh nghiệp trên địa bàn TP.HCM kể từ ngày 01/07/2016 phải thực hiện giao dịch với cơ quan BHXH bằng phương thức điện tử. Các hồ sơ giấy liên quan kèm theo thực hiện giao nhận hồ sơ, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính được cơ quan BHXH trả cước phí. Hình thức nộp hồ sơ giấy qua bưu điện chỉ chấp nhận đến hết ngày 30/06/2016.

Thu hồi thẻ BHYT đối với trường hợp nghỉ việc không trả thẻ BHYT

Ngày 24/05/2016, Bảo hiểm xã hội Việt Nam đã ban hành Công văn số



1814/BHXH-ST về việc thu hồi thẻ BHYT với nội dung chính như sau:

- Trường hợp phát sinh giảm người lao động tham gia BHYT (nghỉ việc), doanh nghiệp phải lập hồ sơ gửi cho cơ quan BHXH theo quy định.
- Nếu người lao động không trả thẻ BHYT còn thời hạn thì tại cột ghi chú trên Danh sách lao động tham gia BHXH (mẫu D02-TS) ghi nội dung “chưa nộp lại thẻ BHYT cho đơn vị”, viết tắt là “CNT”.
- Khi nhận được hồ sơ do doanh nghiệp gửi đến, cơ quan BHXH sẽ tổng hợp và chuyển danh

sách những người lao động không trả thẻ BHYT cho các bệnh viện để thực hiện thu hồi khi họ đến khám chữa bệnh.

Thuế Xuất nhập khẩu-Hải quan

Vật liệu xây dựng, máy móc thiết bị từ nội địa đưa vào doanh nghiệp chế xuất (“DNCX”) có thể không cần thực hiện thủ tục hải quan

Ngày 23/05/2016, Cục Giám sát Quản lý (“GSQL”) về Hải quan đã



ban hành Công văn số 678/GSQL-GQ2 hướng dẫn về việc thực hiện thủ tục hải quan.

- Đối với vật liệu xây dựng từ nội địa đưa vào DNCX để xây dựng, lắp đặt công trình, thi công hạng mục sửa chữa cho DNCX theo hợp đồng thầu thì công ty có thể lựa chọn thực hiện thủ tục hoặc không thực hiện thủ tục hải quan.
- Đối với máy móc, thiết bị dùng để lắp đặt cố định tại công trình, hạng mục sửa chữa của DNCX nếu không thực hiện thủ tục hải quan thì thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 74 Thông tư số 38/2015/TT-BTC và hướng dẫn tại Điểm 11 Công văn số 18195/BTC-TCHQ ngày 08/12/2015 của Tổng cục Hải quan.

Hướng dẫn về thủ tục Hải quan khi chuyển nhượng nhà xưởng và tài sản cố định gắn liền nhà xưởng cho DNCX

Ngày 01/06/2016, Tổng cục Hải quan ban hành Công văn số 714/GSQL-GQ2 về thủ tục Hải quan khi DNCX chuyển nhượng nhà xưởng và tài sản cố định gắn liền với nhà xưởng cho DNCX khác. Theo

đó, nếu bên mua xác định nhà xưởng thuộc đối tượng không chịu thuế Xuất khẩu, thuế Nhập khẩu theo Khoản 3, Điều 3, Luật Thuế Xuất khẩu, Thuế Nhập khẩu thì Công ty được chọn thực hiện hoặc không thực hiện thủ tục hải quan theo hướng dẫn tại Khoản 1 Điều 74 Thông tư số 38/2015/TT-BTC. Trường hợp chọn không làm thủ tục hải quan, bên mua và bên bán phải lập và lưu trữ chứng từ, sổ chi tiết liên quan đến việc chuyển nhượng hàng hóa theo đúng quy định.

Việc chuyển nhượng phải được thực hiện phù hợp với các nội dung quy định tại Thông tư số 04/2007/TT-BTM ngày 04/04/2007 do Bộ Thương Mại (nay là Bộ Công Thương) ban hành do Công ty là doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài.



Hàng triển lãm không được gia hạn thời gian tạm nhập

Ngày 01/06/2016, Tổng cục Hải quan đã có Công văn số 719/GSQL-GQ3 về việc gia hạn thời gian tạm nhập hàng triển lãm. Căn cứ quy định tại Điều 53 Nghị định 08/2015/NĐ-CP của Chính phủ thì hàng hóa tạm nhập để tham dự hội chợ triển lãm tại Việt Nam phải tái xuất khẩu trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày kết thúc hội chợ triển lãm. Không có quy định cho phép gia hạn và thẩm quyền gia hạn đối với thời hạn này.

Hướng dẫn thủ tục hải quan cho trường hợp cung cấp nguyên liệu theo hình thức liên kết sản xuất

Ngày 16/05/2016, Tổng cục Hải quan đã ban hành Công văn số 652/GSQL-GQ2 hướng dẫn thủ tục hải quan cho trường hợp cung cấp nguyên vật liệu theo hình thức liên kết sản xuất. Theo đó, nguyên vật liệu được cung cấp dưới hình thức liên kết sản xuất cần được xác định loại hình phù hợp dựa trên cơ sở bản chất giao dịch giữa hai bên. Công ty thực hiện thủ tục hải quan tương ứng theo loại hình sản xuất

xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu phù hợp với quy định tại Thông tư 38/2015/TT- BTC. Ngoài ra, nếu hai Công ty có thỏa thuận hình thức thanh toán theo phương thức bù trừ trị giá thành phẩm thì phải thể hiện bằng văn bản và khai báo trên hệ thống VNACCS.

Thép nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu không phải kiểm tra chất lượng

Ngày 24/05/2016, Tổng cục Hải quan đã ban hành Công văn số 683/GSQL-GQ1 về việc kiểm tra chất lượng thép nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu. Theo đó, thép nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu không thuộc đối tượng phải kiểm tra chất lượng khi nhập khẩu theo Điểm b Khoản 1 Điều 1 Thông tư số 58/2015/TT-BCT. Mặc dù vậy, thép nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu thuộc đối tượng phải thực hiện (i) cấp giấy phép nhập khẩu tự động, hoặc (ii) xác nhận tại Bản cam kết của Sở Công Thương nơi doanh nghiệp đăng ký hoạt động sản xuất. Doanh nghiệp được lựa chọn một trong hai thủ tục để thực hiện.

Thủ tục thanh lý tài sản cố định của DNCX trong trường hợp đã nhập khẩu quá 05 (năm) năm

Ngày 17/06/2016, Bộ Tài chính đã ban hành Công văn số 8270/BTC-TCHQ hướng dẫn về việc thanh lý tài sản cố định của Doanh nghiệp chế xuất nhập khẩu theo các tờ khai

đã quá thời hạn lưu trữ 05 (năm) năm. Bộ Tài chính hướng dẫn không yêu cầu doanh nghiệp cung cấp số tờ khai khi thanh lý, thay đổi mục đích sử dụng đối với trường hợp không còn dữ liệu để cung cấp thông tin số tờ khai cho cơ quan Hải quan, áp dụng theo hướng dẫn tại Điểm 13 Công văn số 18195/BTC-TCHQ ngày 08/12/2015.



Liên hệ

Để biết thêm thông tin chi tiết, xin mời liên hệ:

Thomas McClelland

Phó Tổng Giám đốc phụ trách
Tư vấn Thuế
Tel: +84 8 3910 0751
tmcclelland@deloitte.com

Bùi Ngọc Tuấn

Phó Tổng Giám đốc
Tư vấn Thuế
Tel: +84 4 6268 3568
tbui@deloitte.com

Bùi Tuấn Minh

Phó Tổng Giám đốc
Tư vấn Thuế
Tel: +84 4 6268 3568
mbui@deloitte.com

Phan Vũ Hoàng

Phó Tổng Giám đốc
Tư vấn Thuế
Tel: +84 8 3910 0751
hoangphan@deloitte.com

Dion Thái Phương

Phó Tổng Giám đốc
Tư vấn Thuế
Tel: +84 8 3910 0751
dthai@deloitte.com

Văn phòng Hà Nội

Tầng 12A, Tòa nhà Vinaconex
34 Láng Hạ, Quận Đống Đa,
Hà Nội, Việt Nam
Tel: +84 4 6288 3568
Fax: +84 4 6288 5678

Văn phòng TP. Hồ Chí Minh

Tầng 18, Tòa nhà Times Square
57-69F Đồng Khởi, Quận 1
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Tel: +84 8 3910 0751
Fax: +84 8 3910 0750

Website: www.deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Tên Deloitte được dùng để chỉ một hoặc nhiều thành viên của Deloitte Touche Tohmatsu Limited, một công ty TNHH có trụ sở tại Anh, và mạng lưới các hãng thành viên – mỗi thành viên là một tổ chức độc lập về mặt pháp lý. Deloitte Touche Tohmatsu Limited (hay “Deloitte Toàn cầu”) không cung cấp dịch vụ cho các khách hàng. Vui lòng xem tại website www.deloitte.com/about để biết thêm thông tin chi tiết về cơ cấu pháp lý của Deloitte Touche Tohmatsu Limited và các hãng thành viên.

Deloitte cung cấp các dịch vụ kiểm toán, tư vấn thuế, tư vấn và giải pháp tài chính doanh nghiệp cho các khách hàng tư nhân hoặc các công ty công hoạt động trong nhiều lĩnh vực khác nhau. Với mạng lưới các hãng thành viên kết nối toàn cầu tại hơn 150 quốc gia và vùng lãnh thổ, Deloitte mang đến năng lực đẳng cấp toàn cầu và các dịch vụ chất lượng vượt trội, cung cấp tới các khách hàng những hiểu biết cần thiết để giải quyết những vấn đề kinh doanh phức tạp nhất. Deloitte có hơn 225.000 chuyên gia tư vấn cam kết cung cấp các giải pháp tối ưu đến khách hàng.

Giới thiệu về Deloitte Đông Nam Á

Deloitte Đông Nam Á là một hãng thành viên của Deloitte hoạt động tại Brunei, Campuchia, Guam, Indonesia, Lào, Malaysia, Myanmar, Philippines, Singapore, Thái Lan và Việt Nam được thành lập để cung cấp những dịch vụ tư vấn chuyên nghiệp đáp ứng yêu cầu cụ thể của các công ty, tập đoàn lớn có tốc độ phát triển nhanh trong khu vực.

Với hơn 270 Partner và 7.300 nhân viên chuyên nghiệp làm việc tại 25 văn phòng, các công ty con và công ty liên kết của Deloitte Đông Nam Á kết hợp kỹ thuật chuyên môn sâu rộng cùng sự am hiểu về nhiều lĩnh vực để cung cấp các dịch vụ chất lượng cao và nhất quán tới các doanh nghiệp trong toàn khu vực.

Các dịch vụ được cung cấp thông qua các văn phòng ở các nước thành viên, công ty con và công ty liên kết. Những công ty này là những pháp nhân riêng biệt.

Giới thiệu về Deloitte Việt Nam

Deloitte Việt Nam là Công ty Tư vấn và Kiểm toán đầu tiên tại Việt Nam được thành lập cách đây 25 năm và là một phần của mạng lưới Deloitte toàn cầu, một trong những hãng cung cấp dịch vụ chuyên ngành lớn nhất trên thế giới. Với gần 800 nhân viên làm việc tại văn phòng Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh được tiếp cận với toàn bộ thế mạnh của Deloitte Đông Nam Á với các hãng thành viên tại Brunei, Campuchia, Guam, Indonesia, Lào, Malaysia, Myanmar, Philippines, Singapore và Thái Lan, thông qua mạng lưới rộng lớn này, Deloitte Việt Nam cung cấp các dịch vụ giá trị gia tăng tới khách hàng bao gồm Dịch vụ Tư vấn Thuế, Tư vấn Tài chính, Tư vấn Quản trị Rủi ro Doanh nghiệp, Kiểm toán, và các Dịch vụ Đào tạo chuyên ngành.

Tài liệu này chỉ chứa đựng những thông tin chung, và không một hãng Deloitte Touche Tohmatsu Limited, hay bất kỳ một hãng thành viên hay công ty con (sau đây được gọi chung là “Mạng lưới các công ty Deloitte”) được xem là, trong phạm vi của tài liệu này, cung cấp dịch vụ hay đưa ra những tư vấn về chuyên môn. Không một hãng thành viên nào thuộc Mạng lưới các công ty Deloitte chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại do kết quả của việc người đọc dựa vào tài liệu này.